

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

Bản án số: 128/2023/HNGĐ-ST

Ngày 19 - 7 - 2023

“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bé Thi.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Phước.

2. Bà Lê Hiếu Xuyên.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Tiểu Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lam Em – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 212/2023/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Như Y**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện T, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn Vũ L**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện T, tỉnh An Giang.

(Có mặt bà Y, vắng mặt ông L)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn khởi kiện, tờ tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Trần Thị Như Y trình bày:**

Bà và ông **Nguyễn Văn Vũ L** tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau từ năm 2010 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh An Giang. Sau khi chung sống thì hôn nhân của bà hạnh phúc được thời gian đầu

đến tháng 09/2022 thì bà và ông L phát sinh mâu thuẫn vợ chồng. Nguyên nhân là do ông L ghen tuông vô cớ nên thường xuyên chửi bới đánh đập, hành hạ bà; cụ thể là ngày 13-4-2023 ông L đánh bà gây thương tích và được nhiều người can ngăn ông L ra đến ngày 14-4-2023 bà đi bệnh viện Đ ở thành phố L để khám thương tích do ông L gây ra; mặc dù bà đã cho nhiều cơ hội nhưng ông L không thay đổi nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng khiến cho hôn nhân không hạnh phúc, từ tháng 4 năm 2023 bà và ông L sống ly thân cho đến nay. Nay bà yêu cầu ly hôn với ông L.

Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Nhất H, sinh ngày 13/8/2011, Nguyễn Thị Thanh V, sinh ngày 17/9/2015 và Nguyễn Thế V1, sinh ngày 04/12/2018. Sau khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Thị Thanh V và Nguyễn Thế V1; bà yêu cầu ông L tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Nhất H; bà không yêu cầu ông L cấp dưỡng cho cháu V, cháu V1; bà không cấp dưỡng cho cháu H.

Về tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

*** Tại tờ tự khai ngày 13-6-2023, quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Văn Vũ L trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Trần Thị Như Y tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau từ năm 2010 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện T, tỉnh An Giang. Sau khi kết hôn thì ông và bà chung sống hạnh phúc được thời gian đầu đến tháng 10/2022 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bà Y đi làm thường xuyên ăn nhậu, đánh số đề trong công ty nên ông có chửi bới đánh đập bà Y 03 lần để cho bà Y không còn ăn nhậu và đánh số đề nữa; cụ thể là ngày 13-4-2023 ông có đánh bà Y vào mặt gây thương tích và được nhiều người can ngăn ra đến ngày 14-4-2023 bà Y đi bệnh viện Đ ở thành phố L để khám thương tích do ông gây ra; từ tháng 4 năm 2023 ông và bà Y đã sống ly thân cho đến nay. Nay bà Y yêu cầu ly hôn, ông không đồng ý ly hôn, vì ông còn thương bà Y nên muốn được hàn gắn đoàn tụ lại, nhưng ông cũng chưa có giải pháp nào để hàn gắn lại.

- Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Nhất H, sinh ngày 13/8/2011, Nguyễn Thị Thanh V, sinh ngày 17/9/2015 và Nguyễn Thế V1, sinh ngày 04/12/2018. Sau khi ly hôn, ông đồng ý giao bà Y được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Thị Thanh V và Nguyễn Thế V1, ông

đồng ý tiếp tục nuôi dưỡng cháu **Nguyễn Nhất H**; ông không cấp dưỡng cho cháu **V**, cháu **V1**; ông không yêu cầu bà Y cấp dưỡng cho cháu **H**.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, bà Y có mặt, **ông L vắng mặt không có lý do**.

*** Ý kiến của Kiểm sát viên tham dự phiên tòa:**

- Về tố tụng, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử Thẩm phán, Thư ký chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Như Y, cho bà Y ly hôn với ông **L**, giao con chung tên 02 con chung tên **Nguyễn Thị Thanh V**, sinh ngày 17/9/2015 và **Nguyễn Thế V1**, sinh ngày 04/12/2018 cho bà Y trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung tên **Nguyễn Nhất H**, sinh ngày 13/8/2011 cho ông **L** trực tiếp nuôi dưỡng; buộc bà Y phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đề nghị của Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình; bị đơn có địa chỉ tại **huyện T, tỉnh An Giang** nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Xét quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Y và ông **L** là hôn nhân hợp pháp, ông bà chung sống có đăng ký kết hôn tại **Ủy ban nhân dân xã V**,

huyện T, tỉnh An Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 22-9-2010. Trong quá trình chung sống, hôn nhân của ông bà không còn hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, thường xuyên cự cãi, ông L thừa nhận bản thân có chửi bới đánh đập bà Y 03 lần để cho bà Y không còn ăn nhậu và đánh số đề nữa, cụ thể là ngày 13-4-2023 ông có đánh bà Y vào mặt gây thương tích được nhiều người can ngăn ra đến ngày 14-4-2023 bà Y đi bệnh viện Đ ở thành phố L để khám thương tích do ông gây ra. Xét thấy, ông L đã có hành vi bạo lực gia đình, vi phạm nghĩa vụ của người chồng làm cho hôn nhân của ông bà lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Y, cho bà Y được ly hôn với ông L là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3.2] Về con chung: Bà Y yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Thị Thanh V, sinh ngày 17/9/2015; Nguyễn Thế V1, sinh ngày 04/12/2018 và giao con chung tên Nguyễn Nhất H, sinh ngày 13/8/2011 cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng; ông L yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Nhất H. Xét thấy, bà Y, ông L đã thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cũng theo nguyện vọng của các con. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu V, cháu V1 cho bà Y trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu H cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3.3] Cấp dưỡng cho con: Bà Y, ông L không yêu cầu cấp dưỡng cho con, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.4] Về tài sản chung: Bà Y, ông L thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3.5] Về nợ chung: Bà Y, ông L thống nhất không có nợ chung.

[4] Về án phí: Bà Y phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2014/UBTVQH 14 của Quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều: 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Như Y.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Trần Thị Như Y được ly hôn với ông **Nguyễn Văn Vũ L.**

2. *Về nuôi con chung:* Bà Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên **Nguyễn Thị Thanh V**, sinh ngày 17-9-2015 và **Nguyễn Thế V1**, sinh ngày 04-12-2018; ông **Nguyễn Văn Vũ L** trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên **Nguyễn Nhất H**, sinh ngày 13-8-2011. Hiện bà Y đang nuôi cháu **V**, cháu **V1**; ông **L** đang nuôi cháu **H**.

Bà Trần Thị Như Y, ông **Nguyễn Văn Vũ L** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Bà Trần Thị Như Y phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011765 ngày 08-5-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, xem như đã nộp xong án phí.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bà Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông **L** **có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.**

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã **V**;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Dương Thị Bé Thi

